1. Cơ sở vật chất

1.1. Tại trụ sở chính

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
	Diện tích đất xây dựng		**14.557**
I	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	1	70
2	Phòng thực hành	2	130
	TỔNG CỘNG		

(Nhà trường đang đầu tư xây dựng mới, các khối công trình chưa thống kê tại thời điểm báo cáo).

1.2. Tại địa điểm đào tạo: Phố Trịnh Văn Bô, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, thang máy và cầu thang**	**4**	**2194**
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Hội trường	1	
2	Thư viện	1	160
3	Ký túc xá	0	0
4	Sân bóng đá	1	1000
5	Nhà để xe	1	
6	Diện tích khác		305
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	18	1026
2	Phòng thực hành	7	420
	TỔNG CỘNG		**5105**

1.3. Tại địa điểm liên kết đào tạo:

Lô NT2, khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, thang máy và cầu thang**		**1942**
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Hội trường	1	
2	Thư viện	1	159
3	Ký túc xá	0	0
4	Sân bóng đá	1	4000
5	Nhà để xe	1	
6	Diện tích khác		200
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	31	1829
2	Phòng thực hành	15	870
	TỔNG CỘNG		**9000**

1.4. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Công ty Cổ phần Thiết bị và môi trường PT, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ, thang máy và cầu thang**		**2079**
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Hội trường	1	
2	Thư viện	1	362
3	Ký túc xá	0	0
4	Sân bóng đá	1	1150
5	Nhà để xe	1	
6	Diện tích khác		432

III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	19	1143
2	Phòng thực hành	14	834
	TỔNG CỘNG		**6000**

1.5. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Công ty TNHH Hoàng Gia Yên Bái, Thôn Hợp Nhất, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	4	570
	TỔNG CỘNG	**6**	**690**

1.6. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Vũ Đăng, địa chỉ: cụm công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	4	240
2	Phòng thực hành	7	460
	TỔNG CỘNG	**11**	**700**

1.7. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh 1, địa chỉ: Tổ dân phố Minh Phượng, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60

II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	60
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	4	240
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**9**	**1480**

1.8. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Tân Yên, địa chỉ: Thôn Nguộn B, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	40
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	60
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**7**	**1340**

1.9. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Hiệp Hòa, địa chỉ: Thôn Phố Thắng, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	40

II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	60
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**7**	**1340**

1.10. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Đại Từ, địa chỉ: Xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	40
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	60
2	Sân bóng đá	1	2000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	1	60
	TỔNG CỘNG	**6**	**2280**

1.11. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Hương Khê, địa chỉ: thôn Long Phú, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các**	1	1600

	công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên		
II	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	3	180
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**6**	**1900**

1.12. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Kỳ Anh, địa chỉ: Số 62, đường Lý Tự Trọng, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh.

TT	**Tên công trình**	**Số lượng**	**Tổng diện tích (m^2)**
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	300
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	10	600
2	Phòng thực hành	4	240
	TỔNG CỘNG	**17**	**2200**

1.13. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Thạch Hà, địa chỉ: đường Đồng Văn Năng, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

TT	**Tên công trình**	**Số lượng**	**Tổng diện tích (m^2)**
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	400

2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**7**	**1700**

1.14. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Hương Sơn, địa chỉ: thôn Phố Châu, xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

TT	**Tên công trình**	**Số lượng**	**Tổng diện tích (m^2)**
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	200
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	2	120
2	Phòng thực hành	2	120
	TỔNG CỘNG	**7**	**1500**

1.15. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Tam Nông, địa chỉ: Khu 3, xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

TT	**Tên công trình**	**Số lượng**	**Tổng diện tích (m^2)**
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	1	60

2	Phòng thực hành	6	360
	TỔNG CỘNG	**8**	**480**

1.16. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Lê Hữu Trác, địa chỉ: 62 Phạm Ngũ Lão, xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	200
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	3	120
2	Phòng thực hành	3	240
	TỔNG CỘNG	**9**	**1620**

1.17. Tại địa điểm liên kết đào tạo: Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh, địa chỉ: thôn Khánh Nhạc, xã Khánh Nhạc, tỉnh Ninh Bình.

TT	Tên công trình	Số lượng	Tổng diện tích (m^2)
I	**Phòng làm việc, khu hành chính và khu hiệu bộ**	1	60
II	**Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh, sinh viên**		
1	Thư viện	1	200
2	Sân bóng đá	1	1000
III	**Phòng học, phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm**		
1	Phòng học lý thuyết	1	60

2	Phòng thực hành	6	360
	TỔNG CỘNG	**9**	**1680**